

**TAND HUYỆN THIỆU HOÁ
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

Bản án số: 31/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 29/9/2020

V/v: "Tranh chấp Hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THIỆU HOÁ, TỈNH THANH HOÁ**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán, chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn Hà

Hội hội thẩm nhân dân: Ông Lê Dũng Tấn và ông Lê Minh Nhân

Thư ký phiên toà: Bà Phùng Thị Tố Loan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hoá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Thiệu Hóa, Tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa : Bà Hoàng Thị Minh - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 88/2020/TLST-HNGĐ ngày 24/6/2020 về việc "Tranh chấp hôn nhân và gia đình", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2020/QĐST-HNGĐ ngày 9/9/2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị My Thị H - Sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn 4, Xã Nga P, Huyện Nga Sơn, Tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Anh Ngô Văn L -Sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn Tân Bình 1, Xã Thiệu N, Huyện Thiệu Hóa, Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 24 tháng 04 năm 2020, quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị My Thị H trình bày:

Chị và Ngô Văn L là vợ chồng, anh chị tìm hiểu và kết hôn với nhau trên sự tự nguyện. Đăng ký kết hôn ngày 05 tháng 5 năm 2017 tại UBND Xã Nga P, Huyện Nga Sơn, Tỉnh Thanh Hóa.

Sau khi cưới vợ chồng chung sống tại Xã Nga P, Huyện Nga Sơn, Tỉnh Thanh Hóa, vợ chồng hòa thuận hạnh phúc đến năm 2019 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng thường xuyên sống xa nhau nên thiếu lòng tin dành cho nhau. Tháng 5/ 2019 mâu thuẫn vợ chồng trở nên nặng nề, thường xuyên cãi nhau nên đã ly thân, anh L về nhà bố mẹ để ở, mỗi người ở một nơi, không ai quan tâm đến ai. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị H đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh L.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Ngô Quốc H, sinh ngày 26/11/2017, hiện nay cháu H đang ở với chị H. Ly hôn chị H đề nghị được trực

tiếp nuôi dưỡng cháu H đến khi trưởng thành. Không yêu cầu anh L đóng góp cấp dưỡng nuôi dưỡng con chung cùng chị.

Về tài sản : Chị H không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về phía bị đơn anh Ngô Văn L, trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh L hợp lệ đồng thời thực hiện tất cả các bước tố tụng theo qui định của pháp luật đảm bảo quyền cho anh L nH anh L không đến Tòa án để giải quyết vụ án, vì vậy không ghi nhận được quan điểm của anh L.

Tại biên bản xác minh tình trạng hôn nhân của chị H và anh L được lập ngày 21 tháng 8 năm 2020, mẹ đẻ anh L là bà Lê Thị H và đại diện Chính quyền địa phương đã cung cấp thông tin: Chị My Thị H và anh Ngô Văn L xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện, nH cưới hỏi không được sự đồng ý của gia đình anh L nên anh chị tự tổ chức và đăng ký kết hôn tại UBND xã Nga P, Huyện Nga Sơn, Tỉnh Thanh Hóa. Vợ cH anh L chị H có 01 con chung, hiện nay đang ở với chị H. Khi vợ cH xảy ra mâu thuẫn thì anh L về quê ở và có trao đổi lại với gia đình là sẽ ly hôn và cũng có nguyện vọng được nuôi con. Việc chị H làm đơn ly hôn, anh L có biết. Các văn bản tố tụng của tòa án bà nhận thay anh L, bà đã giao lại cho anh L nhận, còn việc anh L có đến Tòa án làm việc hay không là vấn đề riêng của anh L chị H tự giải quyết.

Do nhiều lần đến Tòa án để giải quyết nH anh Ngô Văn L đều vắng mặt không giải quyết được, hơn nữa do điều kiện công việc nên chị H không tham gia tố tụng tại phiên tòa được có đơn xin xử vắng mặt. Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và không có ý kiến gì khác.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đã phát biểu về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử: Trong quá trình từ khi thụ lý giải quyết vụ án, Thẩm phán được phân công và Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án thụ lý đúng thẩm quyền xác định đúng tư cách pháp lý của những người tham gia tố tụng, quan hệ pháp luật tranh chấp. Căn cứ quy định của pháp luật, tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn, Nguyên đơn pH chịu án phí Dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ trên cơ sở xem xét đánh giá khách quan toàn diện các chứng cứ, nghe ý kiến của đại diện Viện kiểm sát Thiệu hóa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]Về tố tụng:

Chị My Thị H khởi kiện yêu cầu được ly hôn với anh Ngô Văn L. Anh L có nơi cư trú hiện tại tại Thôn Tân Bình 1, xã Thiệu N, Huyện Thiệu Hóa, Tỉnh Thanh Hóa, nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39

Bộ luật tổ tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Huyện Thiệu Hóa, Tỉnh Thanh Hóa.

Chị My Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt. Anh Ngô Văn L đã được Tòa án tiến hành tổng đạt hợp lệ các thông báo yêu cầu anh có mặt tại Tòa án để thực hiện các bước tố tụng theo qui định của pháp luật, đảm bảo quyền lợi cho anh theo luật định nH anh L đều vắng mặt. Tòa án đã tiến hành xác minh tình trạng hôn nhân giữa chị My Thị H và anh Ngô Văn L. Anh L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nH vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điều 228,238 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2]Về nội dung:

- Về hôn nhân: Chị My Thị H và anh Ngô Văn L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo hộ.

Quá trình chung sống, vợ chồng hòa thuận hạnh phúc được khoảng hơn một năm thì phát sinh mâu thuẫn, sống ly thân mỗi người ở một nơi từ năm 2019 cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay chị H xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được nên chị đề nghị tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Ngô Văn L.

Xét thấy yêu cầu xin ly hôn của chị My Thị H thì thấy rằng:

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập cả hai anh chị đến Tòa án làm việc để hòa giải vợ chồng đoàn tụ cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình, nH anh Ngô Văn L không đến Tòa án để giải quyết vụ án bỏ mặc chị H muốn làm gì thì làm, chứng tỏ anh L không có trách nhiệm với tổ ấm gia đình, không có thiện chí hòa giải. Hiện tại anh chị đã sống ly thân nhau, mỗi người một nơi không ai quan tâm ai nữa, đời sống chung không còn. Điều này cho thấy tình cảm vợ chồng giữa anh chị đã rạn nứt không còn hạnh phúc, chứng tỏ tình cảm vợ chồng thực sự đã hết, mục đích hôn nhân không đạt được có kéo dài cuộc hôn nhân giữa chị và anh cũng chỉ trên danh nghĩa mà thôi. Tại phiên tòa hôm nay chị My Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt, trong bản tự khai cũng như trong đơn xin xét xử vắng mặt chị H tỏ rõ quan điểm xin được ly hôn anh Ngô Văn L, vì vậy áp dụng điều 51, điều 56 Luật hôn nhân gia đình giải quyết cho chị H được ly hôn anh L là phù hợp.

-Về con chung: Chị H anh L có 01 con chung là Ngô Quốc H, sinh ngày 26/11/2017. Thời điểm hiện tại cháu H đang ở với chị H. Ly hôn chị H đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu H đến khi trưởng thành, không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Về yêu cầu nuôi con của chị H, xét mọi mặt của cháu Ngô Quốc H, HĐXX thấy rằng hiện nay cháu H còn nhỏ, rất cần có bàn tay chăm sóc của người mẹ. Để đảm bảo cho cháu được phát triển bình thường về mọi mặt, không làm xáo trộn cuộc sống sinh hoạt của cháu H, vì vậy cần giao cháu Ngô Quốc H cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về việc cấp dưỡng nuôi con, Chị H không yêu cầu anh L pH có trách nhiệm đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị. Xét đây là ý kiến tự nguyện của chị H, do vậy chấp nhận đề nghị của chị H là phù hợp.

- Về tài sản: Chị H không yêu cầu tòa án giải quyết nên không xét. Anh Ngô Văn L có quyền khởi kiện khi có yêu cầu bằng một vụ kiện khác.

- Về án phí: Chị H pH nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo luật định.

Từ những lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Điều 51, khoản 1 Điều 56,81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 4 Điều 147, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về án phí, lệ phí Tòa án; Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành theo Nghị quyết.

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho chị My Thị H được ly hôn anh Ngô Văn L

Về con chung: Giao cháu Ngô Quốc H, sinh ngày 26/11/2017 cho chị My Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu trưởng thành. Anh Ngô Văn L không pH cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H. Anh Ngô Văn L được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở, ngăn cấm.

Về tài sản: Chị My Thị H không yêu cầu giải quyết. Anh Ngô Văn L có quyền khởi kiện giải quyết tài sản khi có yêu cầu bằng một vụ kiện khác.

Về án phí: Chị My Thị H pH nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số AA/2017/0005742 ngày 24/6/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thiệu Hóa, được trừ vào án phí.

Trường hợp bản án có hiệu lực pháp luật được thi hành theo quy định tại điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm theo trình tự bút lục, vắng mặt hai bên đương sự. Tuyên bố chị My Thị H, anh Ngô Văn L được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Minh Nhân

Lê Dũng Tấn

Lê Văn Hà

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Thiệu Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Thi hành án dân sự (để thi hành);
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa

Lê Văn Hà

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Dũng Tấn

Lê Minh Nhân

Lê Văn Hà

Nơi nhận:

- *VKS Thiệu Hoá*
- *Các đương sự*
- *Thi hành án*
- *Giám đốc án*
- *Lưu hồ sơ*

**T/M. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán**

Lê Văn Hà